

# GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ HẬU GIANG TỈNH HẬU GIANG

**Dương Bích Loan**

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hậu Giang

Tóm tắt. Giải pháp đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang là một trong những vấn đề quan trọng đối với tỉnh Hậu Giang trong giai đoạn hiện nay, nhằm giúp cho các Trường Trung cấp nghề của tỉnh có đội ngũ giáo viên đạt chuẩn theo quy định của Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội. Dựa trên kết quả khảo sát 110 cán bộ và giáo viên của hai Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang. Kết quả nghiên cứu đã xác định tiêu chí đánh giá (4 Tiêu chí và 16 tiêu chuẩn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định), đa số giáo viên đã đảm bảo được chuẩn giáo viên dạy nghề trình độ Trung cấp và sơ cấp. Tuy nhiên cũng còn một số giáo viên chưa đạt chuẩn theo quy định như: Phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, kỹ năng nghề, nghiên cứu khoa học,... Trong khi hiện tại các Trường đang gặp rất nhiều khó khăn trong tuyển sinh, thì việc tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên các Trường đảm bảo được mọi điều kiện phát triển về năng lực chuyên môn, sư phạm, kỹ năng nghề là việc làm quan trọng nhưng cũng không kém phần khó khăn. Giải pháp đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề đạt chuẩn theo quy định có một số giải pháp cần có sự hỗ trợ về cơ chế chính sách từ cơ quan quản lý nhà nước về dạy nghề, của các Trường để trong thời gian tới giáo viên đảm bảo cả về chất lượng và số lượng.

**Từ khóa:** Giải pháp, chuẩn giáo viên dạy nghề, thực trạng, trung cấp nghề, Hậu Giang.

## 1. Mở đầu

Theo mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đến năm 2020, Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Phát triển nguồn nhân lực được xác định là một trong ba giải pháp đột phá chiến lược, trong đó chất lượng dạy nghề có vị trí đặc biệt trong việc góp phần quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội. Có thể nói rằng giáo viên dạy nghề có vai trò quyết định đối với chất lượng dạy nghề. Với vai trò là người thực hiện chức năng đào tạo nhân tài cho xã hội, là chủ thể quyết định sự phát triển của các Trường, đội ngũ giáo viên dạy nghề phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm,... để từng bước đáp ứng được yêu cầu đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định và nâng cao hiệu quả dạy học trong các Trường Trung cấp nghề tại tỉnh Hậu Giang.

Tuy nhiên, các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang hiện nay tình trạng mất cân đối giữa các ngành đào tạo nên đội ngũ GV vừa thừa, vừa thiếu về chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng giáo viên chưa am hiểu công tác nghiên cứu khoa học còn nhiều, chưa thể hiện được sự tâm huyết với nghề, chưa có điều kiện đem hết năng lực và lòng nhiệt tình phục vụ cho sự nghiệp GD&ĐT của nhà trường. Một số ít giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chưa tự nghiên cứu phương pháp giảng dạy. Tỷ lệ giáo viên có trình độ tin học, ngoại ngữ còn thấp, số giáo viên có trình độ thạc sĩ còn ít, đó là điều bất cập lớn của các trường ở tỉnh Hậu Giang hiện nay.

Với mục tiêu đề xuất giải pháp đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang, bài viết này trình bày sơ lược về thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề theo chuẩn giáo viên dạy nghề và giải pháp đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên trong thời gian tới đối với các Trường Trung cấp nghề tại tỉnh Hậu Giang.

## 2. Nội dung nghiên cứu

## **2.1. Thực trạng về chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề tại các Trường trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang**

Với mục đích nhằm đánh giá thực trạng về chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề theo chuẩn giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang, làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề. Sẽ thực hiện khảo sát xin ý kiến lãnh đạo quản lý và giáo viên các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang, với số lượng 110 người (lãnh đạo quản lý: 22 người, giáo viên: 88 người)

### **2.1.1 Thực trạng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống của đội ngũ giáo viên:**

Hầu hết giáo viên dạy nghề có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tham gia tổ chức các hoạt động xã hội và các phong trào của nhà trường, các nhiệm vụ chính trị của cấp trên giao. Đa số giáo viên đều có lòng yêu nghề, say mê, tận tụy với nghề, đối xử công bằng và không thành kiến với học sinh, tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Số đông giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có lối sống trung thực, giản dị, lành mạnh, gương mẫu trước học sinh. Phần lớn giáo viên có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, thể hiện ở việc tham gia đầy đủ nội dung bồi dưỡng thường xuyên của trường, của ngành, có nhu cầu tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ...

Tuy nhiên, số giáo viên có điều kiện giúp đỡ đồng nghiệp thực hiện tốt các nhiệm vụ của người giáo viên, tuyên truyền mọi người chấp hành luật pháp, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước với tỷ lệ còn thấp. Có một số ít giáo viên còn dao động, chưa thật sự yên tâm công tác. Việc cải tiến phương pháp giảng dạy để nâng cao kết quả học tập của học sinh chưa được giáo viên quan tâm đúng mức. Việc học hỏi, tham gia xây dựng tập thể nhà trường vững mạnh tỷ lệ chưa cao. Việc lập kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, lựa chọn nội dung để tự học, tự bồi dưỡng (về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học), bố trí thời gian, phương pháp tự học, tự bồi dưỡng còn nhiều hạn chế; ý thức tìm tòi, học hỏi để vận dụng phương pháp mới vào giảng dạy chưa cao.

### **2.1.2. Thực trạng về năng lực chuyên môn**

Khảo sát về năng lực chuyên môn (kiến thức chuyên môn; kỹ năng nghề) của giáo viên dạy nghề tại các trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang: còn 08 giáo viên chưa đạt chuẩn giáo viên dạy nghề theo quy định. Do các môn học về chuyên môn được tích hợp cả lý thuyết và thực hành cấu trúc theo mô đun nên ngoài kỹ năng thực hành giáo viên phải có cả trình độ về chuyên môn. Vì vậy 08 giáo viên này chỉ có trình độ cao đẳng sư phạm kỹ thuật nên chưa đạt chuẩn để dạy tích hợp ở trình độ Trung cấp nghề mà chỉ đủ chuẩn để dạy trình độ sơ cấp nghề và dạy thực hành trình độ Trung cấp nghề.

Thời gian qua, các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang thường xuyên cử giáo viên đi tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn hoặc dài hạn về chuyên môn, công nghệ mới, kỹ năng biên soạn chương trình, giáo trình, kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ quản lý cơ sở dạy nghề... Trình độ của giáo viên được nâng lên, được thể hiện thông qua chất lượng tay nghề học sinh khi tốt nghiệp ra trường, thông qua các Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm, Hội giảng giáo viên dạy nghề các cấp. Bên cạnh, các Trường vẫn còn 08 giáo viên chưa đạt chuẩn về chuyên môn, kỹ năng nghề để tham gia dạy tích hợp trình độ Trung cấp nghề. Hiện tại 08 giáo viên chưa đạt chuẩn này được bố trí dạy sơ cấp nghề và dạy thực hành trình độ trung cấp nghề.

Các Trường đã quy hoạch đào tạo và cử giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ chính trị cho 97 lượt giáo viên. Trong đó: Học sau đại học 15 người, học đại học 08 người, học cao cấp chính trị 02 người, học trung cấp chính trị 10 người, nghiệp vụ sư phạm dạy nghề 60 người, nâng cao kỹ năng nghề 04 người. Bên cạnh đó còn tổ chức cho hơn 40 lượt cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn ở trong và ngoài nước.

Thực trạng về trình độ ngoại ngữ: Tuy hầu hết giáo viên đều có chứng chỉ ngoại ngữ từ chứng chỉ B trở lên nhưng đánh giá yếu nhất của đội ngũ giáo viên hiện nay vẫn là trình độ ngoại ngữ. Do giáo viên tại tỉnh Hậu Giang không thường xuyên sử dụng ngoại ngữ nên kiến thức ngoại ngữ ngày càng mai một. Theo số liệu thống kê: Trình độ ngoại ngữ của giáo viên còn khá thấp, chỉ có 02 giáo viên có trình độ đại học ngoại ngữ, số giáo viên còn lại chỉ có chứng chỉ A,

B, C. Với trình độ này chỉ đủ để giao tiếp bình thường mà chưa đủ để các trường cử đi tham gia các khóa đào tạo, hội thảo ở nước ngoài hoặc tham khảo, tra cứu tài liệu các tài liệu nước ngoài có liên quan đến hoạt động giảng dạy. Điều này phần nào làm ảnh hưởng đến việc cập nhật kiến thức mới của đội ngũ giáo viên trong việc nâng cao kiến thức chuyên môn nghề.

Tuy hầu hết giáo viên đều có chứng chỉ ngoại ngữ từ chứng chỉ B trở lên nhưng còn hạn chế trong nghiên cứu, giao tiếp. Nhằm nâng cao kiến thức ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên có đủ kiến thức ngoại ngữ để thi đầu vào cao học, nghiên cứu tài liệu nước ngoài góp phần nâng cao kiến thức chuyên môn của từng giáo viên thì giáo viên cần được bồi dưỡng nhiều hơn nữa.

Thực trạng về trình độ về Tin học: Trình độ tin học của giáo viên tương đối tốt với 100% giáo viên biết sử dụng máy tính phục vụ việc biên soạn chương trình, giáo trình và các công việc liên quan. Nhiều giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng như Autocad, Visio, powerpoint, Project... Tuy khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên trong công tác lưu trữ, quản lý, truy cập Internet tương đối tốt. Nhưng vẫn còn một số giáo viên sử dụng chưa thành thạo các phần mềm ứng dụng, hạn chế trong việc sử dụng các phần mềm chuyên dụng cho một số lĩnh vực như: Tạo hiệu ứng trong quá trình soạn giáo án điện tử, thiết kế mô hình thiết bị dạy nghề. Các trường đã tổ chức và cử giáo viên chuyên về tin học mở lớp tập huấn kỹ năng sử dụng máy tính để ứng dụng trong quá trình soạn giáo án cho giáo viên tham gia. Bên cạnh đó các Trường còn cử một số giáo viên tham gia các lớp tập huấn sử dụng phần mềm chuyên dụng như: Phần mềm quản lý văn thư lưu trữ, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý điểm... Từ đó kiến thức tin học của đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng lên.

Thực trạng về kỹ năng nghề: Theo quy định chuẩn giáo viên dạy nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì giáo viên dạy nghề trình độ trung cấp nghề khi tham gia dạy tích hợp phải đáp ứng các yêu cầu: Ngoài trình độ chuẩn về chuyên môn, chuẩn về sư phạm còn bắt buộc phải đạt chuẩn về kỹ năng nghề. Như vậy chuẩn kỹ năng nghề là một trong những yêu cầu hết sức quan trọng đối với giáo viên dạy nghề nói chung và giáo viên dạy trung cấp nghề nói riêng. Bởi vì muốn chất lượng đào tạo nghề được nâng lên đòi hỏi tay nghề của người giáo viên phải được nâng lên, sẽ đào tạo được học sinh có tay nghề giỏi.

Kết quả thống kê trên cho thấy: Kỹ năng nghề của đội ngũ giáo viên Trường trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang còn hạn chế. Số giáo viên có tay nghề cao (tốt) còn ít, chỉ chiếm 17%. Trong khi đó tay nghề đạt ở mức độ khá chiếm hơn 45,4%, số còn lại có tay nghề trung bình và chưa đạt chuẩn. Việc nâng cao kỹ năng nghề của đội ngũ giáo viên Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang là hết sức cần thiết.

### **2.1.3. Thực trạng về năng lực sư phạm dạy nghề**

Thực trạng về năng lực sư phạm dạy nghề: Trình độ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, thời gian tham gia giảng dạy; Chuẩn bị hoạt động giảng dạy; Thực hiện hoạt động giảng dạy; Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; Quản lý hồ sơ dạy học; Xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy; Xây dựng kế hoạch, thực hiện các hoạt động giáo dục; Quản lý người học, xây dựng môi trường giáo dục, học tập; Hoạt động xã hội.

Nghiệp vụ sư phạm và nghiệp vụ quản lý của đội ngũ giáo viên Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang được hình thành trên cơ sở các kiến thức chuyên môn, tri thức khoa học giáo dục, tâm lý học giáo dục và các hoạt động thực tiễn ở các Trường. Nó được thể hiện qua các kỹ năng: Kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục và kỹ năng nghiên cứu khoa học. Tất cả giáo viên đều được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Nhưng có 06 giáo viên chỉ mới học sư phạm bậc 2 nên vẫn chưa đạt chuẩn theo quy định đối với giáo viên dạy Trung cấp nghề.

Theo số liệu thống kê: Giáo viên đã đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm chiếm tỷ lệ khá cao với hơn 95,5%. Đây là điều thuận lợi cho các Trường trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên, nâng cao chất lượng đào tạo nghề của tỉnh. Bên cạnh đó, cũng còn hơn 4,5% giáo viên chưa đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm cần phải được đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tới.

### **2.1.4. Thực trạng về năng lực phát triển nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học**

Đối với giáo viên cả 2 Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang đều được thường xuyên trao đổi kinh nghiệm, học tập, bồi dưỡng, rèn luyện: Thường xuyên dự giờ, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, giáo dục với đồng nghiệp; tích cực tham gia hội giảng các cấp; Tham gia bồi dưỡng

đồng nghiệp theo yêu cầu phát triển của khoa, tổ chuyên môn; Thường xuyên tham gia bồi dưỡng nâng cao, luyện tay nghề cho học sinh, sinh viên giỏi; Thường xuyên tự học tập, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; Tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề, công nghệ, phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu của dạy nghề.

Từ khi trường mới thành lập đến nay công tác này đã được đặt ra khá nghiêm túc, kết quả là đã có nhiều sản phẩm thiết bị dạy nghề do công tác nghiên cứu mang lại. Trong đó một số công trình nghiên cứu ứng dụng được đánh giá cao. Đó là các thiết bị dạy nghề tự làm tham dự Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp tỉnh và cấp toàn quốc đều có giải thưởng. Quan trọng hơn qua công tác nghiên cứu của giáo viên có thể cập nhật làm phong phú thêm kiến thức phục vụ cho công tác giảng dạy. Nhưng trên thực tế, giáo viên của 2 Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang tham gia chủ trì hoặc tham gia đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên số lượng còn thấp. Hầu hết chỉ tập trung vào nhiệm vụ giảng dạy; các công trình nghiên cứu khoa học chưa có sự tập trung trí tuệ để giải quyết những vấn đề lớn đặt ra và trình độ ngoại ngữ của đội ngũ giáo viên còn thấp nên ảnh hưởng đến việc nghiên cứu khoa học.

## **2.2 Đề xuất giải pháp đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang**

### **2.2.1. Giải pháp nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống của giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang**

Giải pháp này giúp cho đội ngũ giáo viên nâng cao nhận thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ, giáo viên; nâng cao tính chính trị, tính gương mẫu, nêu gương trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; động viên khắc phục khó khăn nêu cao tinh thần trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.

Bao gồm các nội dung: Theo tiêu chí Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống của đội ngũ giáo viên và các tiêu chuẩn theo Thông tư số 30/2010/TT-BLĐTBXH ngày 29/9/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Cụ thể (Về phẩm chất chính trị: Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Thường xuyên học tập nâng cao nhận thức chính trị; Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp; Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội. Về đạo đức nghề nghiệp: Yêu nghề, tâm huyết với nghề; có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo; đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp, có ý thức xây dựng tập thể tốt để cùng thực hiện mục tiêu dạy nghề; thương yêu, tôn trọng người học, giúp người học khắc phục khó khăn để học tập và rèn luyện tốt, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học; Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, cơ sở, ngành; Công bằng trong giảng dạy, giáo dục, khách quan trong đánh giá năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống bệnh thành tích; Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc. Về lối sống, tác phong: Sống có lý tưởng, có mục đích, ý chí vươn lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; có thái độ ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ; Tác phong làm việc khoa học; trang phục khi thực hiện nhiệm vụ giản dị, gọn gàng, lịch sự, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học; có thái độ văn minh, lịch sự, đúng mực trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với người học, với phụ huynh người học và nhân dân; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo; Xây dựng gia đình văn hoá; biết quan tâm đến những người xung quanh; thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng).

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Các Trường hàng năm tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho đội ngũ giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ giáo viên tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang từ việc phát huy các nguồn lực, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên đi học tập nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tăng

cường trật tự, kỷ cương, xây dựng củng cố nề nếp; phấn đấu để mọi hoạt động của nhà trường đều có tác dụng giáo dục thiết thực và sâu sắc đối với đội ngũ giáo viên. Các Trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 10/12/2015 của Tỉnh ủy Hậu Giang “*Về việc nâng cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện đạo đức, tác phong; xây dựng lối làm việc khoa học, hiệu quả; công khai, dân chủ*”. Tổ chức cho 100% giáo viên được quán triệt về quan điểm chỉ đạo về tăng cường nội dung công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống vào trong kế hoạch hoạt động của các trường, coi đây là một trong những nhiệm vụ then chốt của công tác giáo dục.

### **2.2.2. Giải pháp thực hiện tốt công tác nhận xét, đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ giáo viên dạy nghề các Trường trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang**

Giải pháp này nhằm giúp giáo viên nhận rõ bản thân mình và có kế hoạch phấn đấu vươn lên trong công tác đồng thời giúp người quản lý có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ giáo viên nhằm xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh và toàn diện. Đánh giá, xếp loại giáo viên cần phải đảm bảo tính khách quan, công bằng, tạo được sự đồng thuận của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Bao gồm các nội dung: Kiểm tra thường xuyên hàng tháng, hàng ngày đối với tất cả giáo viên, bao gồm: Kiểm tra chất lượng giờ lên lớp: Kiểm tra năng lực giảng dạy và phương pháp giảng dạy, mức độ hoàn thành nội dung chương trình trong giờ dạy, kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành của giáo viên, phương pháp xử lý tình huống sư phạm, mức độ tiếp thu bài của học sinh. Thông qua đó có kế hoạch và kiểm tra đột xuất, đánh giá kết quả học tập của học sinh và nề nếp của lớp chủ nhiệm. Đánh giá giáo viên dạy nghề hàng năm theo quy định: đánh giá mức độ đạt chuẩn của giáo viên dạy nghề về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề... nhằm tạo động lực để giáo viên tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng nghề. Đồng thời cũng là cơ sở để nhà trường lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng chuẩn giáo viên trong những năm tiếp theo.

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá chặt chẽ từng năm học, học kỳ, tháng và tuần. Tổ chức kiểm tra, đánh giá. Việc kiểm tra, đánh giá phải được tổ chức thực hiện thường xuyên nhưng phải gọn nhẹ, không gây tâm lý nặng nề cho đối tượng được kiểm tra, đồng thời cần huy động được nhiều lực lượng tham gia kiểm tra và dành thời gian cần thiết, thích đáng cho việc kiểm tra. Để đánh giá giáo viên một cách chính xác, khách quan và thuận tiện, các tiêu chí đưa ra phải cụ thể, kèm theo mỗi tiêu chí cần có những minh chứng cụ thể. Theo dõi các hoạt động nhằm phát hiện kịp thời ưu điểm cũng như những thiếu sót, lệch lạc để kịp thời ghi nhận, biểu dương và phát triển những điểm tốt đồng thời đề uốn nắn, điều chỉnh các hoạt động sao cho đi đúng kế hoạch, mục tiêu đã đề ra. Sơ kết, tổng kết từng đợt kiểm tra, đánh giá: Cuối học kỳ và cuối mỗi năm học, đề xuất được phương án xử lý kết quả kiểm tra, đánh giá; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên một cách phù hợp, hiệu quả.

### **2.2.3. Giải pháp tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên dạy nghề**

Giải pháp này nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn của giáo viên sơ cấp nghề có bằng tốt nghiệp Trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp trở lên; có trình độ A về tin học trở lên. Nắm vững kiến thức của môn học, mô-đun được phân công giảng dạy. Có kiến thức về môn học, mô-đun liên quan. Có hiểu biết về thực tiễn sản xuất của nghề. Nhằm giúp cho giáo viên trung cấp nghề có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đại học sư phạm kỹ thuật trở lên, chuyên ngành phù hợp với nghề giảng dạy; có trình độ B về một ngoại ngữ thông dụng và có trình độ A về tin học trở lên. Nắm vững kiến thức nghề được phân công giảng dạy. Có kiến thức về nghề liên quan. Hiểu biết về thực tiễn sản xuất và những tiên bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới của nghề.

Bao gồm các nội dung: Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn hoá, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên dạy nghề theo quy định. Bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên dạy nghề: Về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định về dạy nghề; những kiến thức chuyên môn, tiên bộ khoa học, công nghệ mới thuộc chuyên môn giảng dạy; kỹ năng nghề; phương pháp giảng dạy, xây dựng chương trình và

sử dụng phương tiện dạy học mới; ngoại ngữ, tin học. Bồi dưỡng chuẩn hoá: Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề; nghiệp vụ sư phạm; ngoại ngữ, tin học và những nội dung khác cho giáo viên chưa đạt chuẩn hoặc chuẩn chức danh đang đảm nhiệm theo quy định. Bồi dưỡng nâng cao trình độ: Thực hiện cho tất cả hoặc một bộ phận giáo viên dạy nghề, tùy theo yêu cầu của nghề nghiệp và nhiệm vụ được phân công cần đạt tiêu chuẩn của chức danh cao hơn; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, năng lực thực hành.

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì chính sách thu hút đối với giáo viên nói chung và giáo viên dạy nghề nói riêng, để tạo điều kiện, tạo động lực thúc đẩy cho đội ngũ giáo viên tham gia được các khóa đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo được trình độ năng lực chuyên môn theo quy định. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hậu Giang đến năm 2020. Các trường quan tâm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên với các nội dung sau: Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn gồm: Nâng cao kiến thức chuyên môn theo yêu cầu chuẩn hóa; Nâng cao kiến thức liên quan: Tin học, ngoại ngữ... kỹ năng hướng dẫn thực hành, thực tập, công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống cho học sinh. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về khả năng nghiên cứu khoa học gồm: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, cách tiến hành nghiên cứu đề tài; Tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt tập thể. Đồng thời đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, kiến thức quản lý Nhà nước, kiến thức quốc phòng và các kiến thức khác. Đồng thời phải thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên dạy nghề theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; căn cứ kết quả đánh giá, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hoá và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên của các Trường. Mỗi giáo viên nhận thức được đầy đủ nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt, coi đó vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi làm cho mỗi giáo viên xác định đúng đắn động cơ và mục tiêu phấn đấu. Đối với công tác dạy nghề phải luôn được cập nhật kiến thức mới phù hợp với công nghệ tiên tiến. Luôn tạo mọi điều kiện để giáo viên thường xuyên rèn luyện tay nghề cũng như thao tác sử dụng các thiết bị hiện đại.

#### **2.2.4. Giải pháp bồi dưỡng kỹ năng nghiên cứu khoa học**

Giải pháp này nhằm giúp cho giáo viên dạy nghề hiểu được những khái niệm chung về nghiên cứu khoa học Giáo dục, nghiên cứu khoa học Giáo dục nghề nghiệp; phân tích và vận dụng được những phương pháp nghiên cứu khoa học Giáo dục nghề nghiệp; Xác định được các giai đoạn nghiên cứu một đề tài khoa học giáo dục nghề nghiệp; Trình bày cấu trúc nội dung báo cáo tổng kết kết quả nghiên cứu khoa học Giáo dục nghề nghiệp; Hình thành và phát triển năng lực sư phạm nghề của giáo viên dạy nghề tương lai. Giúp cho giáo viên được trao đổi kinh nghiệm, học tập, bồi dưỡng, rèn luyện và tham gia nghiên cứu khoa học.

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Quan tâm hỗ trợ kinh phí cho giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học các cấp. Thường xuyên động viên khích lệ giáo viên tham gia các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật của tỉnh. Tham gia nghiên cứu đề tài, dự án khoa học. Bên cạnh đó đưa việc tham gia nghiên cứu khoa học vào tiêu chí đánh giá, khen thưởng nhằm khích lệ phòng trào, phát huy tiềm năng trí tuệ của giáo viên.

#### **2.2.5. Giải pháp thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ giáo viên dạy nghề tại các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang**

Giải pháp này nhằm giúp cho giáo viên dạy nghề có mức thu nhập đảm bảo được cuộc sống. Yên tâm công tác. Có điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tạo động lực để giáo viên dạy nghề phấn khởi tham gia các lớp, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên dạy nghề cũng như đảm bảo chuẩn giáo viên dạy nghề và nâng cao chất lượng của nhà trường

Bao gồm các nội dung: Áp dụng tốt các quy định của nhà nước. Quy định chế độ, chính sách khuyến khích đội ngũ giáo viên của các Trường Trung cấp nghề tỉnh Hậu Giang.

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Các Trường lập kế hoạch, tranh thủ các nguồn lực tài chính phục vụ cho các nội dung đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề (từ các nguồn kinh phí Trung ương thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 và

nguồn kinh phí đào tạo cán bộ công chức của tỉnh). Các Trường dành một phần kinh phí đầu tư thích đáng cho việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên. Xây dựng và hoàn thiện chính sách đảm bảo lợi ích vật chất và động viên tinh thần: Thường xuyên xem xét chế độ tiền lương, thưởng, phụ cấp cho giáo viên dạy nghề ở nông thôn, nhằm thu hút những người có tài, có tâm huyết với nghề. Kịp thời khuyến khích, những giáo viên có thâm niên công tác, có tay nghề cao để động viên, khích lệ. Thực hiện tốt chính sách cho giáo viên học Sau đại học và nghiên cứu sinh để giáo viên có đủ nguồn lực vật chất và tinh thần tham gia học tập tốt. Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ về lương, phụ cấp và các khoản kinh phí hỗ trợ khác đối với giáo viên của các Trường tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch, tạo điều kiện về thời gian để giáo viên tham gia các lớp đào tạo, chuẩn hóa, các lớp bồi dưỡng theo qui định và theo kế hoạch đã được duyệt cấp kinh phí. Đầu tư kinh phí, tăng cường các phương tiện, điều kiện làm việc cho giáo viên của nhà trường; Hỗ trợ các thủ tục khi giải quyết cho giáo viên đi đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cũng như nghiệp vụ sư phạm. Tăng cường công tác thi đua, khen thưởng theo hướng kết hợp hài hòa giữa yếu tố vật chất và tinh thần; tạo động lực phấn đấu cho mỗi người, kịp thời biểu dương, khen thưởng những giáo viên giỏi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tổ chức thi giáo viên giỏi theo định kỳ và có hình thức khuyến khích, khen thưởng xứng đáng.

### **2.2.6. Giải pháp bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghề cho giáo viên**

Giải pháp này giúp cho giáo viên dạy nghề thực hiện thành thạo các kỹ năng của nghề được phân công giảng dạy, nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành nghề, năng lực sư phạm dạy nghề, cập nhật công nghệ mới và thực tế sản xuất cho giáo viên dạy nghề và nắm vững kiến thức cơ sở nghề, kiến thức chuyên môn, kiến thức sư phạm kỹ thuật, kỹ năng cơ bản và chuyên môn nghề, kỹ năng sư phạm kỹ thuật; nâng cao thái độ và tác phong nghề nghiệp.

Yêu cầu tổ chức thực hiện: Các Trường xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ về chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên. Xây dựng yêu cầu về kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên mới tuyển dụng và quy định cho giáo viên thực hiện nhằm nâng cao kỹ năng của nghề giảng dạy. Tăng cường việc đào tạo lại, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy nghề theo kế hoạch đã được xây dựng. Đào tạo lại, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ chuyên môn, kỹ thuật; đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm. Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên tại các Trường. Giáo viên phải thường xuyên đi thực hành, thực tập tại doanh nghiệp có ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với nghề đào tạo thông qua hợp đồng giữa doanh nghiệp và các Trường. Lấy sản phẩm thực tập của giáo viên tại cơ sở sản xuất, dịch vụ là cơ sở đánh giá kỹ năng nghề. Giáo viên dạy nghề phải tích cực tham gia các hội thi, hội giảng các cấp. Thông qua đó, trao đổi học tập kinh nghiệm với giáo viên các Trường. Các Trường thành lập các tổ, nhóm nghiên cứu về kỹ năng nghề của giáo viên và theo dõi, góp ý, đánh giá định kỳ. Cử giáo viên tham gia các khóa đào tạo giúp cho giáo viên tiếp cận các phương pháp giảng dạy tích cực, tổ chức hội thảo chuyên đề về kỹ năng nghề, mời chuyên gia có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm. Tổ chức tập huấn, các khóa bồi dưỡng kỹ năng chuyên đối với các nghề tổ chức đào tạo của các Trường. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các dự án trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực chuyên môn gắn với nghiên cứu khoa học và tiếp cận phương pháp giảng dạy tích cực.

### **3. Kết luận**

Giáo viên dạy nghề có vai trò quyết định đối với chất lượng dạy nghề. Với vai trò là người thực hiện chức năng đào tạo nhân tài cho xã hội, là chủ thể quyết định sự phát triển của các Trường, đội ngũ giáo viên dạy nghề phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề để đáp ứng được những yêu cầu của quá trình nâng cao trình độ chuyên môn cũng như năng lực sư phạm để từng bước đáp ứng được yêu cầu đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn giáo viên dạy nghề và yêu cầu của quá trình phát triển xã hội trong giai đoạn mới ngày càng phát triển.

Chính vì vậy, với việc xây dựng các giải pháp phù hợp với điều kiện của các Trường, địa phương và cùng với sự quan tâm đầu tư của Nhà nước sẽ góp phần thực hiện thành công mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên dạy nghề trong các Trường Trung cấp nghề của

tỉnh Hậu Giang, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp phục vụ cho sự nghiệp giáo dục trong tương lai, giúp cho hoạt động dạy-học đạt hiệu quả./.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. *Quy định chuẩn giáo viên dạy nghề*, 2010.
- [2] Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. *Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011-2020*, 2011.
- [3] Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam. *Luật Giáo dục nghề nghiệp*, 2014.
- [4] Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam. *Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp*, 2015.
- [5] Tổng cục Dạy nghề, Viện nghiên cứu phát triển Phương Đông. *Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo Việt Nam*. NXB Chính trị quốc gia, 2012.

### **Thông tin tác giả:**

Họ và tên: Dương Bích Loan

Số điện thoại: 0167.989.2345

Email: dbloanhg@yahoo.com.vn

### **XÁC NHẬN CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN**

**TS.Phan Long**



# BÀI BÁO KHOA HỌC

THỰC HIỆN CÔNG BỐ THEO QUY CHẾ ĐÀO TẠO THẠC SỸ

Bài báo khoa học của học viên

có xác nhận và đề xuất cho đăng của Giảng viên hướng dẫn

---



Bản tiếng Việt ©, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH và TÁC GIẢ

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ bởi Luật xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam. Nghiêm cấm mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phát tán nội dung khi chưa có sự đồng ý của tác giả và Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

**ĐỂ CÓ BÀI BÁO KHOA HỌC TỐT, CẦN CHUNG TAY BẢO VỆ TÁC QUYỀN!**

---

Thực hiện theo MTCL & KHTHMTCL Năm học 2017-2018 của Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.